TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2024/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 21 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 404/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1983.
- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: khóm a, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh Đ với bà Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Th thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao hai con chung là cháu Nguyễn Quốc T - sinh ngày 02/02/2009 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr - sinh ngày 09/01/2016 cho bà Th nuôi

dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của hai con chung là muốn được sống chung với mẹ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Th chưa đặt ra yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Th thống nhất xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Th thống nhất xác định không nợ ai, cũng không ai nợ ông bà, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Ông Nguyễn Minh Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0004686 ngày 22 tháng 10 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả lại cho ông Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Bà Nguyễn Thị Th không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã PH, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo